

STUDENTS' EVALUATION OF ENTERPRISE INTERNSHIP SEMESTERS (A CASE STUDY OF FACULTY OF TOURISM - FOREIGN LANGUAGES, THANH DO UNIVERSITY)

Phan Thi Phuong Thao

Thanh Do University

Email: ptpthao@thanhdo.uni.edu.vn

Received: 4/11/2024; Reviewed: 14/11/2024; Revised: 3/12/2024; Accepted: 16/12/2024

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v3i4.189>

Abstract: *The enterprise semester serves as a foundation for educators to reassess various issues such as learners' competencies; their ability to access and acquire practical knowledge; the level of support provided by enterprises and the university during the semester; and the alignment of outcomes achieved with the designed program's learning objectives and the demands of the job market after graduation. Therefore, the enterprise semester plays a crucial role in satisfying learners' needs and enhancing the quality of the university's training programs. Within the scope of this article, the author conducted a survey targeting undergraduates who have participated or are currently participating in the enterprise semester, as well as graduates now working in organizations and enterprises related to the fields of Hotel Management, Tour Guiding, and English Language Studies at the Faculty of Tourism and Foreign Languages, Thanh Do University. This was supplemented by in-depth interviews to determine the extent to which the enterprise semester meets learners' needs, providing a basis for proposing appropriate solutions.*

Keywords: *Student Evaluation; Enterprise Semester; Faculty of Tourism and Foreign Languages, Thanh Do University.*

1. Đặt vấn đề

Học kỳ doanh nghiệp là hình thức tổ chức nghiên cứu thực tiễn cho sinh viên bằng cách liên kết với các doanh nghiệp để sinh viên có cơ hội tiếp xúc với môi trường làm việc thực tế. Trong thời gian qua, Khoa Du lịch – Ngoại ngữ, Trường Đại học Thành Đô đã chủ trương thực hiện học kỳ doanh nghiệp đối với tất cả các khối ngành đào tạo của Khoa với mong muốn tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận thực tiễn, tăng cơ hội việc làm cho các em và góp phần nâng cao chất lượng chương trình đào tạo của nhà trường. Tuy nhiên, tính đến nay, việc đánh giá hiệu quả triển khai học kỳ doanh nghiệp chỉ mới dừng lại ở việc khảo sát mức độ hài lòng của người học đối với hoạt động thực tập tại các doanh nghiệp, chưa chú trọng đến đánh giá mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, đối sánh giữa mức độ cảm nhận và mức độ kỳ vọng của người học trước và sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp và đặc biệt là đánh giá mức độ phù hợp của học kỳ doanh nghiệp đối với yêu cầu công việc sau khi tốt nghiệp. Nghiên cứu đánh giá mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học làm cơ sở cho việc đề

xuất các giải pháp đào tạo phù hợp trở thành một vấn đề cấp bách, đã và đang được nhà trường và Khoa Du lịch – Ngoại ngữ đặc biệt quan tâm.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nâng cao mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học góp phần cải thiện chất lượng của chương trình đào tạo là một chủ đề đã được luận bàn trên các diễn đàn nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước.

Joan Daniels Pedro (1984) đã tập trung phân tích những thay đổi về thái độ của 90 nữ sinh chuyên ngành Kinh doanh đã tham gia thực tập bán lẻ, tuy nhiên nghiên cứu này chưa làm rõ được sự thay đổi của người học về kiến thức và kỹ năng trước và sau khi kết thúc thực tập tại các doanh nghiệp. Cùng hướng nghiên cứu, nhóm tác giả Tzu-Ling Chen, Ching-Cheng Chen và Mark Gosling (2018) đã xác định được mối tương quan giữa sự hài lòng khi thực tập, khả năng được tuyển dụng và các bên liên quan nhằm mục tiêu cải thiện các chương trình thực tập và nâng cao khả năng tuyển dụng cho sinh viên thuộc ngành Khách sạn (Chen et al., 2018). Narayanan và các cộng sự (2010) cũng đã chỉ ra những nguyên nhân giải

thích cho mức độ hài lòng của sinh viên đối với học kỳ doanh nghiệp và đề xuất mô hình nhiều giai đoạn về các yếu tố quyết định hiệu quả của học kỳ doanh nghiệp trong mối quan hệ của ba tác nhân: sinh viên, nhà trường và doanh nghiệp (Narayanan et al., 2010).

Tiêu biểu cho các công trình nghiên cứu ở trong nước là hệ thống giải pháp về các cam kết lâu dài và đa dạng hóa các phương thức hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp được đề xuất bởi nhóm nghiên cứu Trần Ái Cẩm, Đặng Như Thảo (2021). Tuy nhiên, nghiên cứu này mới chỉ tập trung nghiên cứu ở góc độ doanh nghiệp và nhà trường mà bỏ qua một đối tượng quan trọng, cần thiết được nghiên cứu kỹ lưỡng, đó chính là người học. Một số công trình nghiên cứu khác của các nhóm nghiên cứu: Nguyễn Thị Diễm Tuyết (2022), Trần Thị Ngọc Lan (2022) cũng đã phân tích thực trạng của học kỳ doanh nghiệp dựa trên đánh giá của các bên tham gia (giảng viên, sinh viên, doanh nghiệp); chỉ ra sự ảnh hưởng của các yếu tố bao gồm kiến thức thực tập, nhiệm vụ thực tập, điều kiện thực tập, chế độ đào tạo của doanh nghiệp, chế độ đãi ngộ của doanh nghiệp đến kết quả học kỳ doanh nghiệp của sinh viên.

Đinh Thị Thanh Huyền và các cộng sự (2023) cũng đã tiến hành phân tích mức độ hài lòng của người học đối với học kỳ doanh nghiệp dựa trên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Tuy nhiên nghiên cứu này mới chỉ tập trung phân tích mức độ hài lòng của sinh viên sau khi kết thúc chương trình thực tập, chưa đi sâu nghiên cứu mức độ kỳ vọng của sinh viên trước và sau học kỳ doanh nghiệp. Do đó, chưa làm rõ được sự chênh lệch giữa mức độ cảm nhận về những gì người học đạt được so với mức độ kỳ vọng của sinh viên trước kỳ tập sự để xác định chính xác hiệu quả của học kỳ doanh nghiệp. Nguyễn Văn Diễm (2022) cũng đã công bố nghiên cứu của mình với nội dung tập trung vào các giải pháp nhằm tăng cường liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong xây dựng chiến lược nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng xu thế hội nhập công nghệ.

Nhìn chung, các công trình trên vẫn chưa làm rõ mức độ hài lòng của sinh viên đối với cách thức tổ chức học kỳ doanh nghiệp của nhà trường cũng như chưa đối sánh được mức độ hài lòng của người học trước và sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp dựa trên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;

đồng thời cũng chưa làm rõ được mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với yêu cầu công việc của sinh viên sau khi ra trường.

3. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp định lượng được thực hiện thông qua việc sử dụng bảng khảo sát để thu thập thông tin. Phiếu khảo sát trực tuyến được gửi cho sinh viên hệ chính quy khóa 9,10,11,12,13 thuộc các chuyên ngành của Khoa Du lịch – Ngoại ngữ qua các nhóm lớp trên ứng dụng zalo, khảo sát được chia thành 2 đợt trong giai đoạn từ năm 2022 đến tháng 8 năm 2024 nhằm đánh giá mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học dựa trên cách thức tổ chức và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Số phiếu khảo sát hợp lệ thu về là 139 phiếu. Đợt khảo sát thứ 3 được tiến hành vào tháng 6 năm 2024 với mục đích thu thập thông tin bổ sung về mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với công việc của sinh viên sau khi ra trường, với tổng thu phiếu hợp lệ thu về là 121. Dữ liệu sau khi khảo sát được xử lý bằng phương pháp thống kê, tổ hợp.

Phương pháp phỏng vấn sâu được thực hiện đồng thời với phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi và được tiến hành trong quá trình diễn ra học kỳ doanh nghiệp đối với sinh viên các chuyên ngành của Khoa, nhằm thu thập thêm các thông tin cần thiết phục vụ cho nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học dựa trên cách thức tổ chức

4.1.1. Công tác tổ chức học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên

Hướng tới mục tiêu đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội về chất lượng nguồn nhân lực, trong thời gian qua, Khoa Du lịch – Ngoại ngữ, Trường Đại học Thành Đô đã triển khai học kỳ doanh nghiệp đối với tất cả các chuyên ngành đào tạo hệ đại học chính quy của Khoa bằng cách phối hợp với một số doanh nghiệp như Công ty cổ phần Cấp treo Bà Nà, Khách sạn Intercontinental Landmark, Khách sạn Daewoo, Công ty du lịch Kinh Bắc,... Các thủ tục hành chính cần thiết cho quá trình thực tập như sổ nhật ký thực tập, giấy giới thiệu thực tập,... được cung cấp bởi phòng Đào tạo và phòng Tổ chức Hành chính của Nhà trường. Kết thúc đợt thực tập, mỗi sinh viên phải hoàn thành một báo cáo về một chuyên đề liên quan đến công việc đã

được trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của quản lý trực tiếp từ phía doanh nghiệp và giảng viên hướng dẫn của Khoa.

4.1.2. Mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học dựa trên cách thức tổ chức

Để triển khai học kỳ doanh nghiệp, Nhà trường và Khoa đã chủ động thiết kế chương trình và có những hỗ trợ cần thiết cho người học trong quá trình thực hiện các chương trình thực tập. Kết quả khảo sát cho thấy: chỉ khoảng 50% sinh viên có đánh giá tốt về hoạt động triển khai học kỳ doanh nghiệp của Khoa và Nhà trường từ mức độ “hài lòng” đến “rất hài lòng” đối với tất cả các chỉ tiêu, trong đó thời gian thực tập tại doanh nghiệp phù hợp với chương trình và yêu cầu thực tập được đánh giá cao nhất với 86/139 phiếu, chiếm 61,9%. Tuy nhiên, vẫn có một bộ phận nhỏ sinh viên chưa hài lòng với thời gian thực tập vì cho rằng với thời lượng thực tập 6 tuần đối với một số học phần là quá ngắn để kịp làm quen với công việc. 7,9% sinh viên được phỏng vấn đánh giá ở mức “không hài lòng” đến “rất không hài lòng” đối với cơ sở thực tập mà Khoa và Nhà trường liên hệ. Bên cạnh đó, sự phù hợp của nội dung chương trình thực tập với chuyên ngành đào tạo chỉ có 54,7% sinh viên đánh giá ở mức hài lòng trở lên. Tỷ lệ sinh viên không hài lòng chủ yếu là khóa 9, khóa 10 bởi họ phải thực hiện hiện 4 – 5 học phần thực tập, trong đó có một số nội dung trùng lặp nhau. Ngoài các hoạt động hợp tác với các doanh nghiệp, Khoa và Nhà trường đã có những sự hỗ trợ cần thiết khác như cung cấp sổ nhật ký thực tập, giấy giới thiệu đến các cơ sở thực tập, các mẫu biểu báo cáo thực tập cũng như đề cương báo cáo,... Hoạt động này được sinh viên đánh giá khá tốt.

Sự chu đáo, nhiệt tình, sẵn sàng giải đáp thắc mắc, quan tâm giúp đỡ sinh viên khi gặp khó khăn trong quá trình thực tập; hoạt động định hướng nghiên cứu và đánh giá kết quả thực tập một cách công bằng, khách quan minh bạch từ phía giảng viên hướng dẫn dành được sự đánh giá cao từ phía phần lớn sinh viên (chiếm tối thiểu 69,9% đối với các tiêu chí).

Để đảm bảo chất lượng đầu vào của thực tập, một số doanh nghiệp như Công ty cổ phần Cấp treo Bà Nà, khách sạn Daewoo,... tiến hành phỏng

vấn trực tiếp để tuyển chọn sinh viên phù hợp. Chính hoạt động này khiến cho các em có ý thức nghiêm túc hơn và có sự chuẩn bị tốt hơn trước khi bước vào học kỳ doanh nghiệp. Kết quả khảo sát chỉ ra rằng, 68,3% sinh viên được phỏng vấn đánh giá từ mức độ “hài lòng” trở lên về hoạt động tiếp cận doanh nghiệp để tìm nơi thực tập. Bên cạnh đó, mức độ đánh giá cao của đa số sinh viên hướng đến tiêu chí được phân công, bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường, hoàn cảnh và chuyên ngành đào tạo. Các công việc mà sinh viên của khoa thường tiếp cận là: phục vụ trong các nhà hàng, quán Bar, bộ phận buồng, hướng dẫn khách tham quan,... Tuy nhiên, vẫn còn 14,4% sinh viên đánh giá từ mức “không hài lòng” đến “rất không hài lòng” khi được bố trí các công việc trái với chuyên ngành được đào tạo, điều này khiến khả năng tiếp thu kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên bị hạn chế. Trong quá trình tập sự, người học được doanh nghiệp tạo điều kiện trong việc học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phát triển các kỹ năng mềm cần thiết và được hỗ trợ tích cực trong hoạt động thu thập dữ liệu để viết báo cáo. Điều này được thể hiện rõ ở 67,6% sinh viên đánh giá từ mức độ “hài lòng” trở lên. Bên cạnh đó, phần lớn sinh viên đánh giá khá cao khi được thực hiện các công việc phù hợp với năng lực và sự chịu đựng về mặt tâm, sinh lý của bản thân cũng như sự sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời khi các em gặp khó khăn; đảm bảo sự công bằng, minh bạch và khách quan khi đánh giá kết quả của quá trình thực tập từ phía doanh nghiệp. Do đó, 23,7% sinh viên đánh giá ở mức “bình thường” và 66,9% đánh giá từ mức độ “hài lòng” đến “rất hài lòng” khi đề cập đến vấn đề này.

Như vậy, Nhà trường, Khoa và đa số các doanh nghiệp đã thể hiện khá tốt vai trò của mình trong việc tạo điều kiện và giúp đỡ người học hoàn thành nhiệm vụ tập sự của mình.

4.2. Mức độ hài lòng của người học trước và sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp dựa trên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mức độ hài lòng của người học trước và sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp là một trong những cơ sở quan trọng để Nhà trường, Khoa và doanh nghiệp có những điều chỉnh phù hợp đối với chương trình và nội dung đào tạo.

Bảng 1. Đối sánh mức độ hài lòng của người học trước và sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp dựa trên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

(Thang điểm từ 1 – 5 tương ứng với mức độ đáp ứng: 1: rất không hài lòng; 2: không hài lòng; 3: bình thường; 4: hài lòng; 5: rất hài lòng).

DVT: Phiếu trả lời

Chỉ tiêu đánh giá	Tổng số lượt trả lời	Kỳ vọng của người học										Tỷ lệ % từ Hài lòng trở lên
		1	Tỷ lệ %	2	Tỷ lệ %	3	Tỷ lệ %	4	Tỷ lệ %	5	Tỷ lệ %	
Kiến thức	139	1	0.72	5	3.60	12	8.63	69	49.64	52	37.41	87.05
Kỹ năng nghề nghiệp	139	1	0.72	7	5.04	22	15.83	72	51.80	37	26.62	78.42
Thái độ làm việc	139	0	0.00	3	2.16	12	8.63	79	56.83	45	32.37	89.21
Chỉ tiêu đánh giá	Tổng số lượt trả lời	Đánh giá sau học kỳ doanh nghiệp										Tỷ lệ % từ Hài lòng trở lên
		1	Tỷ lệ %	2	Tỷ lệ %	3	Tỷ lệ %	4	Tỷ lệ %	5	Tỷ lệ %	
Kiến thức	139	2	1.44	6	4.32	20	14.39	83	59.71	28	20.14	79.86
Kỹ năng nghề nghiệp	139	0	0.00	4	2.88	25	17.99	75	53.96	35	25.18	79.14
Thái độ làm việc	139	1	0.72	2	1.44	23	16.55	80	57.55	33	23.74	81.29

(Nguồn: Tác giả khảo sát)

Kết quả khảo sát đối với tiêu chí “kiến thức” cho thấy, có tới 87,05% sinh viên kỳ vọng ở mức “hài lòng” đến “rất hài lòng” trước khi tham gia kỳ thực tập. Điều này chứng tỏ, người học kỳ vọng quãng thời gian được trải nghiệm thực tế công việc tại doanh nghiệp sẽ giúp bản thân củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn. Không thể phủ nhận học kỳ doanh nghiệp đã thực sự đem lại những kinh nghiệm và kiến thức bổ ích đối với công việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, nếu so sánh với mức độ kỳ vọng của người học về tiêu chí này trước khi đi thực tập (87,05%) thì kết quả sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp lại thấp hơn (79,86%). Những đánh giá chưa cao chủ yếu đến từ các sinh viên được bố trí công việc chưa phù hợp với chuyên ngành đào tạo, điều này làm giảm hiệu quả của hoạt động thực tập.

Ở góc độ “kỹ năng nghề nghiệp”, 78,42% sinh viên cho rằng: sẽ đạt mức độ từ “hài lòng” trở lên về những kỹ năng thu nhận được từ học

kỳ doanh nghiệp. Điều này thể hiện sự kỳ vọng của người học là rất lớn về cơ hội được tiếp cận thực tế, được học hỏi không ngừng để không chỉ nâng cao kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ mà còn hoàn thiện các kỹ năng mềm khác hỗ trợ cho công việc như kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng ngoại ngữ,... Kết quả khảo sát chỉ ra rằng, sinh viên đã tiếp thu được những kỹ năng nghề nghiệp cần thiết phục vụ cho công việc sau khi ra trường và sẵn sàng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các nhà tuyển dụng, điều này được thể hiện ở 79,14% sinh viên được phỏng vấn đánh giá từ mức “hài lòng” trở lên đối với tiêu chí này. Con số này đã vượt qua mức độ kỳ vọng của người học, tuy nhiên tỉ lệ tăng là không đáng kể.

Trong học tập cũng như trong công việc, thái độ luôn là yếu tố đặc biệt quan trọng được nhà trường và các nhà tuyển dụng đề cao. Thực tế cho thấy, có 89,21% sinh viên được phỏng vấn thể hiện sự kỳ vọng cao đối với yếu tố thái độ thu nhận

được từ học kỳ doanh nghiệp. Điều này chứng tỏ, bản thân người học đã ý thức được tầm quan trọng của yếu tố này như thế nào đối với học tập, công việc và cuộc sống sau khi ra trường và mong đợi được học hỏi thái độ làm việc chuyên nghiệp trong quá trình thực tập. Sự kỳ vọng đối với việc được rèn luyện để có thái độ đúng đắn và nghiêm túc, chuyên nghiệp trong công việc cũng như trong các mối quan hệ xã hội từ học kỳ doanh nghiệp đã được đáp ứng ở mức cao với 81,29% ý kiến đánh giá từ mức “hài lòng” trở lên. Và nếu một lần nữa

đối sánh với 89,21% về mức độ kỳ vọng của người học thì tỷ lệ hài lòng sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp vẫn thấp hơn.

4.3. Mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với công việc của sinh viên sau khi ra trường

Việc tạo điều kiện để sinh viên có cơ hội trải nghiệm công việc thực tế tại doanh nghiệp là tiền đề quan trọng giúp người học tự tin hơn trong quá trình tiếp nhận công việc chính thức sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, liệu học kỳ doanh nghiệp có thực sự đem lại lợi ích cho công việc như kỳ vọng?

Bảng 2. Mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với công việc của sinh viên sau khi ra trường

(Thang điểm từ 1 – 5 tương ứng với mức độ đáp ứng: 1: rất không hài lòng; 2: không hài lòng; 3: bình thường; 4: hài lòng; 5: rất hài lòng).

DVT: Phiếu trả lời

Chỉ tiêu đánh giá	Tổng số lượt trả lời	Mức độ đáp ứng đối với công việc										
		1	Tỷ lệ %	2	Tỷ lệ %	3	Tỷ lệ %	4	Tỷ lệ %	5	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % từ Hài lòng trở lên
Năng lực chuyên môn	121	2	1.65	19	15.70	62	51.24	36	29.75	2	1.65	31.40
Năng lực giao tiếp ứng xử	121	0	0.00	2	1.65	27	22.31	72	59.50	20	16.53	76.03
Năng lực ngoại ngữ	121	5	4.13	49	40.50	34	28.10	21	17.36	12	9.92	27.27
Khả năng hợp tác	121	0	0.00	0	0.00	24	19.83	69	57.02	28	23.14	80.17
Khả năng thích ứng	121	4	3.31	17	14.05	34	28.10	54	44.63	12	9.92	54.55
Kỹ năng giải quyết vấn đề	121	3	2.48	11	9.09	34	28.10	59	48.76	14	11.57	60.33
Khả năng chịu đựng áp lực công việc	121	1	0.83	5	4.13	22	18.18	79	65.29	14	11.57	76.86
Năng lực sáng tạo	121	5	4.13	13	10.74	69	57.02	23	19.01	11	9.09	28.10

(Nguồn: Tác giả khảo sát)

Kết quả khảo sát từ 121 sinh viên đã tốt nghiệp thuộc các chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, Hướng dẫn du lịch và Quản trị khách sạn hiện đang công tác trong các tổ chức, doanh nghiệp cho thấy: học kỳ doanh nghiệp đã cung cấp những nền tảng cơ bản cho các hoạt động tác nghiệp của các em trong thực tiễn công việc, đặc biệt là năng lực giao tiếp ứng xử (76,03%), khả năng hợp tác (80,17%) và khả năng chịu đựng áp lực cao (76,86%) bởi những những yếu tố này đã được rèn giữa thông

qua các hoạt động đội nhóm, thường xuyên tiếp xúc với khách hàng và làm việc với cường độ cao trong những thời kỳ cao điểm của mùa vụ tại các doanh nghiệp du lịch trong thời gian tập sự. Tuy nhiên, năng lực sáng tạo và khả năng ngoại ngữ vẫn chưa được phát huy tốt từ học kỳ doanh nghiệp để có thể vận dụng vào thực tế công việc sau khi ra trường, điều này thể hiện ở tỷ lệ đánh giá mức độ đáp ứng khá thấp.

4.4. Đánh giá chung về thực trạng mức độ đáp

ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học

Ưu điểm, thuận lợi

- Nhà trường và Khoa đã chú trọng đến việc thiết kế các nội dung và thời lượng học kỳ doanh nghiệp ngày càng phù hợp hơn với từng chuyên ngành đào tạo và nhu cầu thực tế của các doanh nghiệp.

- Đối với một số học phần thực tập, Nhà trường và Khoa đã chủ động phối hợp với các doanh nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Sinh viên luôn nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu Nhà trường, Ban lãnh đạo Khoa và đặc biệt là các thầy cô trong Khoa Du lịch – Ngoại ngữ trong suốt quá trình thực tập.

- Đa phần sinh viên được phân công công việc phù hợp với chuyên ngành được đào tạo công việc phù hợp với năng lực cũng như các điều kiện về sức khỏe của cá nhân, được hỗ trợ, giúp đỡ và đánh giá kết quả thực tập một cách khách quan, công bằng, minh bạch từ phía cơ sở thực tập.

- Sinh viên được tiếp cận một môi trường làm việc chuyên nghiệp, có cơ hội gặp gỡ và phục vụ đa dạng khách trong nước và quốc tế, qua đó trau dồi và nâng cao kiến thức, kỹ năng cũng như thái độ đối với nghề nghiệp.

- Đa số sinh viên yêu thương, đoàn kết và biết tương trợ, giúp đỡ, động viên nhau cùng cố gắng hoàn thành nhiệm vụ.

Hạn chế, khó khăn

- Đối với K9, K10, sinh viên phải thực hiện nhiều học phần thực tập với một số nội dung học phần có phần trùng lặp nhau.

- Một bộ phận sinh viên không được thực tập đúng với chuyên ngành đào tạo nên các em chưa thể phát huy được hết năng lực chuyên môn của mình cũng như hạn chế trong việc nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ trong quá trình thực tập.

- Sự khác biệt về khí hậu và khẩu vị ăn uống khiến một số sinh viên bị ốm trong những tuần đầu thực tập cũng là nguyên nhân ảnh hưởng không nhỏ tới tới hiệu quả làm việc của người học.

- Một bộ phận nhỏ giảng viên hướng dẫn vẫn chưa thực hiện tốt trách nhiệm của mình, chưa sát sao với tình hình thực tập và hỗ trợ, động viên khi sinh viên cần đến sự giúp đỡ.

- Phần lớn sinh viên không chủ động hoàn thành báo cáo trong thời gian thực tập mà chỉ bắt

đầu viết khi quay trở về trường học tập. Vì vậy, thời gian còn lại để các thầy cô sửa bài cho sinh viên là rất hạn chế dẫn đến chất lượng các báo cáo thực tập chưa cao.

- Kết quả đối sánh giữa mức độ hài lòng trước và sau khi kết thúc học kỳ doanh nghiệp cho thấy, mức độ cảm nhận về những gì đã lĩnh hội được từ các đợt thực tập về kiến thức, kỹ năng và thái độ là thấp hơn so với mức kỳ vọng của người học.

- Mức độ vận dụng những kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ và khả năng sáng tạo từ học kỳ doanh nghiệp vào công việc thực tế sau khi ra trường của sinh viên chưa cao.

5. Bàn luận

Xuất phát từ thực trạng trên, tác giả xin đề xuất một số giải pháp nâng cao mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp như sau:

5.1. Đối với nhà trường và Khoa Du lịch – Ngoại ngữ

- Rà soát và có sự điều chỉnh kịp thời theo hướng cập nhật nội dung các học phần thực tập phù hợp với nhu cầu của người học và doanh nghiệp. Học phần “thực tập nghề nghiệp” nên được triển khai vào năm học thứ 3; học phần “thực tập doanh nghiệp” nên được thay thế bằng “thực tập tốt nghiệp” và bố trí vào năm cuối của chương trình học.

- Cần tăng thời lượng tín chỉ cho học phần “thực tập tại doanh nghiệp” (về sau nên đổi tên thành “thực tập tốt nghiệp”) để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên khi liên hệ doanh nghiệp vì hiện tại số tín chỉ cho học phần này là 6, tương đương với 6 tuần tập sự. Thực tế các doanh nghiệp thường không muốn tiếp nhận những trường hợp thực tập dưới 8 tuần.

- Thủ tục giao nhận ký thực tập cho sinh viên nên được thực hiện từ Khoa thay vì sinh viên chủ động đến liên hệ tại phòng Đào tạo. Các giảng viên hướng dẫn sẽ nhận sổ nhật ký thực tập tại phòng Đào tạo theo số lượng sinh viên mình quản lý và bàn giao cho sinh viên trước khi đi thực tập. Hoạt động này sẽ giảm bớt công việc cho phòng Đào tạo.

- Cần có hợp đồng chính thức được ký kết giữa nhà trường và các đơn vị thực tập với những cam kết hợp tác lâu dài, trong đó việc bố trí công việc phù hợp với chuyên ngành sinh viên được đào tạo, chế độ phụ cấp sinh viên được hưởng,... cần được đề cập cụ thể và rõ ràng tại các điều khoản liên

quan đến quyền lợi của người học trong quá trình tập sự.

- Thường xuyên kết nối với doanh nghiệp và ghi nhận những ý kiến đóng góp của họ đối với công tác tổ chức học kỳ doanh nghiệp để hoàn thiện chương trình này.

- Cần có thống nhất chung trong quy định trình bày báo cáo thực tập cho tất cả các khoa của Trường.

5.2. Đối với doanh nghiệp

- Phối hợp với Khoa và Nhà trường trong xây dựng mục tiêu, thiết kế nội dung, khung chương trình đào tạo, tham gia huấn luyện cũng như đề xuất các hình thức và phương pháp đào tạo hiện đại, phù hợp với nhu cầu của các nhà tuyển dụng.

- Tăng cường hơn nữa sự kết nối với nhà trường trong thời gian sinh viên tham gia đào tạo tại doanh nghiệp, hỗ trợ đối với sinh viên tập sự và bố trí công việc vừa sức, phù hợp với năng lực, điều kiện về sức khỏe cũng như chuyên ngành được đào tạo.

- Dành sự quan tâm và tuyển dụng trực tiếp những sinh viên của Khoa hội tụ đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ nghiêm túc đối với công việc sau khi hoàn tất kỳ thực tập.

- Đẩy mạnh hoạt động trao đổi chuyên môn giữa cán bộ doanh nghiệp và đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn công việc thông qua các hội thảo chuyên ngành, giảng viên được tham gia trải nghiệm các công việc tại doanh nghiệp.

5.3. Đối với giảng viên trường Đại học Thành Đô

- Cần tăng cường hơn nữa việc kết nối với sinh viên mình quản lý tại các cơ sở thực tập để kịp thời có những hỗ trợ khi cần thiết.

- Tiến hành khảo sát đối với các nhóm sinh viên được phân công phụ trách hướng dẫn ngay sau khi kết thúc các đợt thực tập để tìm hiểu mức độ hài lòng và khả năng đáp ứng về kiến thức, kỹ năng, thái độ của học kỳ doanh nghiệp đối với người học

làm cơ sở nâng cao chất lượng của học kỳ quan trọng này.

- Cần đưa ra các thời hạn cho từng phần của báo cáo mà sinh viên phải hoàn thành ngay trong thời gian thực tập để kịp thời sửa và hướng dẫn sinh viên điều chỉnh nội dung cho phù hợp với chủ đề nghiên cứu chuyên sâu.

- Tích cực tham gia các hoạt động trao đổi chuyên môn và trải nghiệm công việc tại các doanh nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người học.

5.4. Đối với sinh viên trường Đại học Thành Đô

- Cần rèn luyện tính tự chủ trong học tập, chủ động tích cực tham gia vào các công việc tại đơn vị thực tập để tăng khả năng linh hoạt kiến thức và các kỹ năng cần thiết.

- Rèn luyện ý thức kỷ luật và ý thức tự chịu trách nhiệm tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của tập thể và hình ảnh của nhà trường.

- Tăng cường kết nối với thầy cô và bạn bè để nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời khi cần thiết; nâng cao ý thức trách nhiệm chung, cùng nhau đoàn kết, nỗ lực phấn đấu để đạt kết quả thực tập tốt và xây dựng một tập thể vững mạnh, kỷ luật.

6. Kết luận

Học kỳ doanh nghiệp là một trải nghiệm đầy thú vị đối với sinh viên, là “chiếc cầu nối” để gắn liền lý thuyết với thực tiễn. Trong thời gian qua, Khoa Du lịch – Ngoại ngữ, Trường Đại học Thành Đô đã có những bước đi tích cực theo hướng đổi mới trong xây dựng chương trình cũng như triển khai học kỳ doanh nghiệp và đã gặt hái được những thành công nhất định. Hy vọng những giải pháp được đề xuất trong bài viết là những tham khảo hữu ích cho Trường Đại học Thành Đô, Khoa Du lịch – Ngoại ngữ và doanh nghiệp hoàn thiện tốt hơn nữa công tác tổ chức học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên.

Tài liệu tham khảo

Cam, T. A. & Thao, D. N. (2021). *Giai pháp tang cuong hop tac giua nha truong va doanh nghiep trong giao duc Dai hoc: Truong hop nghien cuu tai truong Dai hoc Nguyen Tat Thanh*. Truy cập ngày 1 tháng 11 năm 2024 từ <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/giai-phap-tang-cuong-hop-tac-giua-nha-truong-va->

[doanh-nghiep-trong-giao-duc-dai-hoc-truong-hop-nghien-cuu-tai-truong-dai-hoc-nguyen-tat-thanh-85698.htm](https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/giai-phap-tang-cuong-hop-tac-giua-nha-truong-va-doanh-nghiep-trong-giao-duc-dai-hoc-truong-hop-nghien-cuu-tai-truong-dai-hoc-nguyen-tat-thanh-85698.htm).

Chen, T. L., Shen, C. C. & Gosling, M. (2018). Does employability increase with internship satisfaction? Enhanced employability and internship satisfaction in a hospitality program.

- Journal of Hospitality, Leisure, Sport and Tourism Education*, 22, 88–99. <https://doi.org/10.1016/j.jhlste.2018.04.001>.
- Dien, N. V., Huy, L. D. & Cuong, D. D. (2023). Lien ket giua truong dai hoc va doanh nghiep trong dao tao nguon nhan luc nganh cong nghe thong tin (Nghien cuu tai truong Dai hoc Thanh Do). *Tap chi Nghien cuu Khoa hoc va Phat trien*, 2(2), 21–28. <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v2i2.54>.
- Huyen, D. T. T., Thinh, B. D. T. & Cuc, N. T. (2023). Hieu qua cua chuong trinh thuc tap tai doanh nghiep doi voi nguoi hoc duoi quan diem cua sinh vien va doanh nghiep. *Tap chi Nghien cuu Khoa hoc va Phat trien*, 2(3), 33–40. <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v2i3.68>.
- Lan, T. T. N., Dang, B. H. D., Tho, D. V. T. & Trung, T. T. (2022). Cac yeu to anh huong den ket qua hoc ky doanh nghiep: nghien cuu tai truong dai hoc Cong nghiep thuc pham thanh pho Ho Chi Minh. *Tap chi Khoa hoc Cong nghe va Thuc pham*, 491 – 500.
- Narayanan, V. K., Olk, P. M. & Fukami, C. V. (2010). Determinants of internship effectiveness: An exploratory model. *Academy of Management Learning & Education* 9(1), 61-80.
- Pedro, J. D. (1984), Induction into the workplace: The impact of internships. *Journal of Vocational Behavior* 25(1), 80-95.
- Tuyet, N. T. D., An, N., Thanh, L. N. X. & Hao, N. X. (2022). Thuc trang va giai phap nang cao hieu qua chuong trinh hoc ky doanh nghiep tai Khoa Du lich – Truong dai hoc Van Hien. *Tap chi khoa hoc Dai hoc Van Hien*, 117 – 126.
- Vuong, B. N. (2016), Mot so giai phap nham nang cao chat luong va hieu qua thuc tap tot nghiep cho sinh vien khoi nganh Kinh te. *Ky yeu hoi thao “Giai phap nang cao chat luong cong tac kien tap, thuc tap cua sinh vien khoi nganh Kinh te”* (72-76). Truong Dai hoc Ngoai ngu - Tin hoc Tp. Ho Chi Minh (HUFLIT).

SINH VIÊN VỚI HỌC KỲ DOANH NGHIỆP (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP KHOA DU LỊCH NGOẠI NGỮ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔ)

Phan Thị Phương Thảo

Trường Đại học Thành Đô

Email: ptpthao@thanhdouni.edu.vn

Ngày nhận bài: 4/11/2024; Ngày phản biện: 14/11/2024; Ngày tác giả sửa: 3/12/2024;

Ngày duyệt đăng: 16/12/2024

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v3i4.189>

Tóm tắt: Học kỳ doanh nghiệp là cơ sở giúp cho các nhà đào tạo nhìn nhận lại các vấn đề như: năng lực; khả năng tiếp cận, lĩnh hội kiến thức từ thực tế của người học; khả năng hỗ trợ của doanh nghiệp và nhà trường trong quá trình diễn ra học kỳ; cũng như đánh giá những gì đạt được so với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được thiết kế và mức độ đáp ứng đối với công việc của người học sau khi ra trường. Do đó, học kỳ doanh nghiệp có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với việc thỏa mãn nhu cầu của người học và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo của nhà trường. Trong phạm vi bài viết này, tác giả đã tiến hành khảo sát bằng phương pháp bảng hỏi đối với sinh viên đã và đang thực hiện học kỳ doanh nghiệp, sinh viên đã tốt nghiệp và hiện đang công tác tại các tổ chức, doanh nghiệp thuộc các chuyên ngành Quản trị khách sạn, Hướng dẫn du lịch và Ngôn ngữ Anh của Khoa Du lịch – Ngoại ngữ, trường Đại học Thành Đô; kết hợp với phương pháp phỏng vấn sâu để xác định được mức độ đáp ứng của học kỳ doanh nghiệp đối với nhu cầu của người học, làm cơ sở đề xuất những giải pháp phù hợp.

Từ khóa: Đánh giá của sinh viên; Học kỳ doanh nghiệp; Khoa Du lịch - Ngoại ngữ, Trường Đại học Thành Đô.